

Số: 106/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 02 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 129/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phương Kim V, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số nhà 07, nhóm 2, Tổ 6, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Nguyễn Bích L, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số nhà 07, nhóm 2, Tổ 6, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toá án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phương Kim V và chị Nguyễn Bích L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phương Kim V và chị Nguyễn Bích L đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Anh Phương Kim V và chị Nguyễn Bích L có 02 con chung tên là Phương Kim Hải D, sinh ngày 03/6/2000 (hiện nay cháu D đã thành niên đủ 18 tuổi chị L và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết), cháu Phương Kim Hải T, sinh ngày 22/7/2002. Anh V và chị L thoả thuận như sau:

Chị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phương Kim Hải T, sinh ngày 22/7/2002 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phương Kim V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/01 tháng.

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 25/11/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Phương Kim V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị L có đơn yêu cầu thi hành án, anh V chưa thi hành được (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- **Chia tài sản:** Anh Phương Kim V và chị Nguyễn Bích L không có tài sản chung, nợ chung, cho vay chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Phương Kim V và chị Nguyễn Bích L mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh V phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, anh V tự nguyện nộp thay chị L số tiền trên. Chị L nhất trí để anh V nộp thay chị L số tiền án phí mà chị L phải nộp. Tổng cộng anh Phương Kim V phải nộp là 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh V đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0003610 ngày 26/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Long